

**LIÊN TỊCH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẢO HIỂM XÃ HỘI TP. HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 8 năm 2017

Số: 1744/HDLS/BHXXH-GDDT

HƯỚNG DẪN

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CẦN GIỜ	
ĐẾN	Số: 771
	Ngày: 21/8/17
Chuyển: Lanh	Châu
Mã hồ sơ số:	

**Thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên
năm học 2017 - 2018**

Vp *Điền*
Veb
Veb
Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi, bổ sung năm 2014; Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24 tháng 11 năm 2014 hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế;

Căn cứ Công văn số 7157/UBND-VX ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tăng cường thực hiện công tác bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên; Công văn số 3633-CV/VPTU ngày 18 tháng 01 năm 2017 của Văn phòng Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện bảo hiểm y tế giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 595/QĐ-BHXXH ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam về việc ban hành Quy định Quản lý thu Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế;

Liên Sở Giáo dục và Đào tạo - Bảo hiểm xã hội Thành Phố Hồ Chí Minh hướng dẫn thực hiện công tác thu Bảo hiểm y tế (BHYT) học sinh, sinh viên (HSSV) năm học 2017-2018 tại các trường học trên địa bàn Thành phố như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA, MỨC ĐÓNG, PHƯƠNG THỨC ĐÓNG BHYT:

1. Đối tượng tham gia:

Là toàn bộ HSSV đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, trừ những em đã tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng khác theo quy định của Luật BHYT và những HSSV là người nước ngoài không được cấp học bổng từ ngân sách của Nhà nước Việt Nam

Lưu ý: Đối tượng HSSV đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân không thuộc nhóm đối tượng tham gia BHYT hộ gia đình.

2. Mức đóng BHYT HSSV: bằng 4,5% mức lương cơ sở nhân (x) với số tháng tương ứng với thời hạn sử dụng của thẻ BHYT (Mức lương cơ sở từ 01/07/2017 là 1.300.000 đồng).

3. Phương thức đóng:

Nhà trường có trách nhiệm lập danh sách tham gia BHYT, tổ chức thu tiền đóng BHYT HSSV, chuyển nộp cho cơ quan BHXH (điền đầy đủ thông tin theo mẫu đính kèm). Khi nhận đủ hồ sơ và số tiền đóng đã chuyển vào tài khoản cơ quan BHXH, Cơ quan BHXH có trách nhiệm phát hành và chuyển giao thẻ kịp thời cho nhà trường để phát cho HSSV.

HSSV có thể đăng ký theo các phương thức đóng: 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, 12 tháng. Trường hợp tham gia phương thức 3 tháng, 6 tháng khi thẻ sắp hết hạn Nhà trường đôn đốc HSSV tiếp tục đăng ký tham gia để thẻ có giá trị liên tục đến hết năm.

Trường hợp HSSV có thẻ BHYT hết hạn sử dụng rơi vào các tháng trong năm 2017 hoặc chưa tham gia BHYT trước đó, nếu HSSV đăng ký tham gia BHYT thì nhà trường có trách nhiệm lập danh sách mua thẻ BHYT cho HSSV những tháng còn lại cho đến 31/12/2017 rồi thực hiện theo phương thức nêu trên hoặc tham gia theo phương thức 15 tháng cho 3 tháng cuối năm 2017 và cả năm 2018.

Nhà trường thực hiện thu phí BHYT theo năm tài chính (12 tháng); HSSV (hoặc phụ huynh) được lựa chọn phương thức tự nguyện theo phương thức đóng: 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, 12 tháng, nhà trường không được áp đặt.

Đối với HSSV thuộc diện hộ gia đình cận nghèo, theo quy định phải tham gia BHYT tại địa phương (Ngân sách Nhà nước hỗ trợ 70%). Nếu chưa tham gia BHYT ở địa phương thì tham gia BHYT HSSV tại trường. Nếu sau đó được cấp thẻ theo đối tượng cận nghèo thì sẽ được hoàn trả theo quy định (thoái thu thời gian trùng của thẻ BHYT HSSV). **Trường hợp đối với HSSV không thuộc diện hộ gia đình cận nghèo (Ngân sách Nhà nước hỗ trợ 30%, học sinh sinh viên đóng 70%).**

4. Thời hạn sử dụng thẻ BHYT:

Theo quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 5 của Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014, cụ thể như sau:

4.1. Đối với học sinh khối cấp 1, cấp 2, cấp 3 (trừ học sinh lớp 12) và sinh viên (trừ năm cuối): thời hạn sử dụng thẻ BHYT tương ứng theo phương thức đóng đã chọn.

Riêng đối với học sinh lớp một nếu sinh trước tháng 9, thẻ có giá trị thẻ từ 01/10/2017; nếu sinh sau tháng 9 giá trị thẻ từ đầu tháng sinh đó (01/10, 01/11 hoặc 01/12/2017) đến hạn sử dụng theo phương thức đóng đã chọn (có thể chọn phương thức đóng 13, 14 hoặc 15 tháng).

4.2. Đối với học sinh lớp 12: thời hạn sử dụng thẻ BHYT tương ứng theo phương thức đóng đã chọn và thời hạn cuối giá trị thẻ đến ngày 30/9/2018.

4.3. Sinh viên năm cuối: thời hạn sử dụng thẻ BHYT tương ứng theo phương thức đóng đã chọn và thời hạn sử dụng thẻ đến ngày cuối cùng của tháng kết thúc năm học, khóa học.

4.4. Thẻ BHYT gia hạn có giá trị ngày tiếp theo giá trị thẻ BHYT trước. Trường hợp gián đoạn không quá 3 tháng thì thẻ BHYT có giá trị từ ngày 01 tháng đóng tiền.

4.5. Trường hợp tham gia BHYT lần đầu hoặc tham gia không liên tục quá 3 tháng trở lên thẻ BHYT có giá trị sử dụng từ ngày 01 tháng liền kề tháng đóng tiền BHYT.

II. PHẠM VI, QUYỀN LỢI BHYT:

1. Phạm vi bảo hiểm y tế HSSV bao gồm: Chăm sóc sức khỏe ban đầu – Khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú - nội trú - tai nạn giao thông.

2. Quyền lợi của HSSV khi tham gia BHYT:

Theo quy định của Luật BHYT; Nghị định số 105/2014/NĐ-CP và Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC.

HSSV được đăng ký khám chữa bệnh ban đầu tại các Bệnh viện tuyến quận, huyện và tương đương; các Bệnh viện đa khoa tuyến Tỉnh và tương đương theo danh sách của cơ quan BHXH cung cấp cho nhà trường và trên trang web: <http://bhxhtphcm.gov.vn/>

Mức hưởng BHYT: được căn cứ vào Điều 22 của Luật BHYT và Điều 4 Chương II Nghị định số: 105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2015 và các văn bản hướng dẫn liên quan.

3. Trích, sử dụng và quyết toán kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu BHYT HSSV:

3.1. Tỷ lệ được trích:

Thực hiện quy định tại Điều 17 và 18 Chương VI Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC:

a) Đối với cơ sở giáo dục mầm non: bằng 5% tổng thu quỹ BHYT tính trên tổng số trẻ em dưới 6 tuổi đang theo học tại cơ sở. Nhà trường lập danh sách (theo mẫu) gửi cơ quan BHXH.

b). Đối với cơ sở giáo dục khác: bằng 7% tổng thu quỹ BHYT tính trên tổng số học sinh, sinh viên đang theo học tại nhà trường có tham gia BHYT (kể cả HSSV tham gia BHYT theo nhóm đối tượng khác).

3.2. Điều kiện được trích chuyển kinh phí ban đầu cho các cơ sở giáo dục:

Theo các quy định về nhân sự, cơ sở vật chất theo đúng quy định tại Công văn số 317/BHXH-NVGD1 ngày 26/01/2015 của BHXH Thành phố. Các điều kiện như sau:

- Có ít nhất một người chuyên trách hoặc kiêm nhiệm hoặc hợp đồng lao động thời hạn từ đủ 03 tháng trở lên, trình độ tối thiểu là trung cấp y.

- Đối với các trường không có cán bộ y tế không có trình độ Trung cấp Y như yêu cầu, đơn vị ký hợp đồng hợp tác chuyên môn với các cơ sở y tế có hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT như: Bệnh viện quận, huyện, Phòng khám đa khoa tư nhân ... có ký hợp đồng với cơ quan BHXH.

- Có phòng y tế hoặc phòng làm việc riêng để thực hiện việc sơ cấp cứu, xử trí ban đầu cho trẻ em dưới 6 tuổi, học sinh sinh viên khi bị tai nạn thương tích, các bệnh thông thường trong thời gian học tập.

- Đã đóng đủ tiền BHYT trong kỳ (ngoại trừ các cơ sở giáo dục mầm non).

3.3 Cấp kinh phí:

Vào tháng đầu năm học hoặc khóa học, cơ quan BHXH thực hiện trích chuyển kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho các cơ sở giáo dục sau khi nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định.

3.4. Nội dung chi chăm sóc sức khỏe ban đầu:

Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 18, Chương IV Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC:

- Chi mua thuốc, vật tư y tế phục vụ sơ cấp cứu, xử trí ban đầu cho trẻ em, học sinh, sinh viên khi bị tai nạn thương tích và các bệnh thông thường trong thời gian học;

- Chi mua sắm, sửa chữa trang thiết bị y tế thông thường phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu tại cơ sở giáo dục;

- Chi mua văn phòng phẩm, tài liệu phục vụ việc quản lý hồ sơ sức khỏe trẻ em, học sinh, sinh viên;

- Chi mua sách, tài liệu, dụng cụ phục vụ hoạt động tuyên truyền, giảng dạy, giáo dục ngoại khoá về chăm sóc, tư vấn sức khoẻ, sức khoẻ sinh sản và kế hoạch hoá gia đình tại cơ sở giáo dục;

- Các khoản chi khác để thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu tại cơ sở giáo dục.

3.5. Quản lý và thanh quyết toán kinh phí:

- Cơ sở giáo dục được cấp kinh phí từ quỹ khám bệnh, chữa bệnh BHYT có trách nhiệm sử dụng cho công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, không được sử dụng vào các mục đích khác.

- Đối với các cơ sở giáo dục công lập thực hiện hạch toán các khoản chi chăm sóc sức khỏe ban đầu vào chi phí thực hiện công tác y tế tại cơ sở và quyết toán với đơn vị quản lý cấp trên theo quy định hiện hành.

- Đối với cơ sở giáo dục ngoài công lập thực hiện hạch toán các khoản chi chăm sóc sức khỏe ban đầu vào chi phí của cơ sở giáo dục ngoài công lập và quyết toán với đơn vị cấp trên (nếu có).

- Cơ sở giáo dục được cấp kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định tại mục này không phải quyết toán với tổ chức Bảo hiểm xã hội nhưng có trách nhiệm báo cáo về việc sử dụng kinh phí khi tổ chức Bảo hiểm xã hội, cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

- Số kinh phí được cấp đến cuối năm chưa sử dụng hết, được chuyển nguồn sang năm sau để tiếp tục sử dụng.

3.6. Hồ sơ gồm:

a) Đối với HSSV:

Lập biểu TK1-TS, ghi đầy đủ các thông tin theo yêu cầu. Đối với mã số BHXH có thể tra cứu tại <https://baohiemxahoi.gov.vn/tracuu/Pages/tra-cuu-ho-gia-dinh.aspx>

Trường hợp tra cứu không có mã số BHXH để tham gia BHYT thì lập bổ sung thêm phụ lục Thành viên hộ gia đình.

b) Đối với cơ sở giáo dục mầm non:

- Mẫu 01/BHYT và hồ sơ kèm theo bao gồm:

+ Quyết định thành lập Phòng y tế/Trạm y tế/Bộ phận y tế: 1 bản sao;

+ Văn bằng chuyên môn của cán bộ y tế (trình độ tối thiểu là trung cấp y): 1 bản sao;

+ Hợp đồng lao động/Quyết định tuyển dụng, phân công của cán bộ y tế: 1 bản sao.

- Mẫu số 01b/BHYT: Bảng đề nghị số tiền trích chuyển hàng quý/năm.

- Mẫu số 03/BHYT: Danh sách các trẻ em dưới 6 tuổi đang theo học mầm non có thể BHYT.

- Mẫu số 84a/HD: Hợp đồng trích chuyển kinh phí CSSKBD cho trẻ em dưới 6 tuổi.

- Mẫu số 84b/HD: Thanh lý hợp đồng trích chuyển kinh phí CSSKBD cho trẻ em dưới 6 tuổi.

c) Đối với các cơ sở giáo dục còn lại khác:

- Mẫu 01/BHYT và hồ sơ kèm theo bao gồm:

+ Quyết định thành lập Phòng y tế/Trạm y tế/Bộ phận y tế: 1 bản sao;

+ Văn bằng chuyên môn của cán bộ y tế (trình độ tối thiểu là trung cấp y): 1 bản sao;

+ Hợp đồng lao động/Quyết định tuyển dụng, phân công của cán bộ y tế: 1 bản sao.

- Mẫu số 03/BHYT: Đối với HSSV có thẻ BHYT bắt buộc thuộc nhóm đối tượng khác: thân nhân của các đối tượng theo quy định pháp luật: Sĩ quan Quân đội nhân dân, nghĩa vụ quân sự, Công an nhân dân, Cơ yếu, HSSV thuộc hộ nghèo, cận nghèo... đã được cấp thẻ BHYT bắt buộc theo quy định của Chính phủ, nhà trường lập danh sách riêng theo đối và tính chung vào tỷ lệ tham gia của nhà trường để được cấp kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu. Để việc cấp kinh phí được nhanh chóng Nhà trường kèm theo bản sao thẻ BHYT (còn giá trị), trường hợp không kèm bản sao thì ghi mã số thẻ BHYT.

- Mẫu số 84a/HD: Hợp đồng trích chuyển kinh phí CSSKBD cho học sinh sinh viên.

- Mẫu số 84b/HD: Thanh lý hợp đồng trích chuyển kinh phí CSSKBD cho học sinh sinh viên.

d) Hồ sơ kèm theo mẫu 01/BHYT các cơ sở giáo dục nộp 1 lần (lần đầu) và phải thông báo cho cơ quan BHXH ngay khi có thay đổi.

e) Để thuận lợi trong việc quản lý HSSV tham gia BHYT và phát hành thẻ BHYT, nhà trường cần phải lập Danh sách riêng theo từng thời hạn sử dụng thẻ và trước ngày 20 của tháng.

g) Việc hoàn thiện cấp mã số BHXH để tham gia BHYT, kê khai mẫu TK1-TS và phụ lục Thành viên hộ gia đình, BHXH Thành phố sẽ hướng dẫn cho trường ngay khi có văn bản chỉ đạo của BHXH Việt Nam.

4. Mức thù lao thu BHYT HSSV:

Kinh phí chi thù lao tính bằng 2% trên tổng số tiền BHYT thực thu. Việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí này do Ban Giám hiệu nhà trường quyết định (*Sở Giáo dục sẽ có văn bản hướng dẫn riêng*).

Cơ quan BHXH chuyển kinh phí chi thù lao cho nhà trường theo từng đợt thu hoặc kết thúc công tác thu BHYT HSSV của năm học do nhà trường đề nghị trên cơ sở số thực thu của nhà trường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trách nhiệm của Nhà trường:

Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng tính nhân văn, tính cộng đồng của chính sách BHYT, trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi khi tham gia BHYT của học sinh, sinh viên theo quy định của Luật BHYT, phát tờ rơi, thư ngỏ do cơ quan BHXH cung cấp đến từng phụ huynh. Xác định việc tổ chức thu BHYT học sinh là trách nhiệm của mỗi nhà trường, đảm bảo các trường có 100% học sinh tham gia BHYT.

Phối hợp với cơ quan BHXH tổ chức triển khai thực hiện theo hướng dẫn này đúng tiến độ thời gian, chất lượng và hiệu quả. Các trường thành lập bộ phận thu BHYT HSSV để tổ chức thu tiền và lập danh sách HSSV tham gia BHYT (theo mẫu đính kèm) chuyển về cho

cơ quan BHXH đúng với thời gian quy định. Xem chỉ tiêu tham gia BHYT HSSV là một chỉ tiêu đánh giá thi đua hàng năm của Nhà trường.

Khẩn trương thực hiện giao dịch hồ sơ điện tử nhằm giảm thời gian đi lại, kê khai hồ sơ mà dữ liệu thu BHYT HSSV được chính xác, thẻ BHYT được cấp kịp thời cho đối tượng.

Lập danh sách (kèm file dữ liệu) đối với các em học sinh dưới 14 tuổi chưa được cấp CMND (kể cả những em đã được cấp thẻ BHYT theo các nhóm đối tượng khác theo Luật BHYT), để cơ quan BHXH in thẻ học sinh chuyển lại cho nhà trường dán ảnh và đóng dấu giáp lai. Khi đi khám bệnh xuất trình thẻ BHYT và thẻ học sinh có dán ảnh để được hưởng quyền lợi BHYT theo quy định.

Tổ chức thực hiện kê khai mẫu TK1-TS và phụ lục Thành viên hộ gia đình của HSSV để cấp mã số BHXH tham gia BHYT.

2. Trách nhiệm Cơ quan BHXH:

Phối hợp chặt chẽ với Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trường học trên địa bàn triển khai thực hiện hướng dẫn BHYT HSSV theo đúng thời gian và quy định của Luật BHYT; tổ chức đào tạo, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ trực tiếp làm công tác thu BHYT tại các trường.

Tiếp nhận hồ sơ tham gia, thẩm định hồ sơ, xử lý dữ liệu... và cấp thẻ BHYT đảm bảo kịp thời, đúng quy định

Chuyển kinh phí 7% chăm sóc sức khỏe ban đầu và 2% thù lao cho công tác thu BHYT HSSV vào tài khoản của nhà trường theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị các trường báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng Chính trị tư tưởng, số điện thoại: 02838299682); BHXH Thành phố (Phòng Quản lý Thu, số điện thoại: 02839979039 – 1550 hoặc 1552) để được hướng dẫn, giải quyết.

Nhằm thực hiện tốt Luật Bảo hiểm y tế, đề nghị Hiệu trưởng các trường, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc BHXH các quận, huyện, tổ chức triển khai thực hiện để đảm bảo 100% HSSV tham gia BHYT theo quy định của Pháp Luật và kế hoạch triển khai Luật Bảo hiểm y tế trên địa bàn thành phố của Ủy ban nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh./.

KT.GIÁM ĐỐC
SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO
PHÓ GIÁM ĐỐC
(Đã ký)
Bùi Thị Diễm Thu

KT. GIÁM ĐỐC
BẢO HIỂM XÃ HỘI
PHÓ GIÁM ĐỐC
(Đã ký)
Nguyễn Thị Thu

Nơi nhận:

- BHXH Việt Nam; UBND TP. HCM (để báo cáo);
- Sở Y Tế; Sở Tài chính (để phối hợp);
- Các trường học trên địa bàn thành phố;
- Các phòng chức năng Sở GD&ĐT; BHXH/TP;
- Phòng GD&ĐT, BHXH quận, huyện;
- Đăng tải trên Website BHXHTP.HCM và của Sở GD&ĐT;
- Lưu VTBHXHTP, P.QLThu, VPSGDĐT, P.CTTT.